

Số: /BVĐKĐN-VTTBYT
V/v mời chào giá thiết bị y tế.

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Quý công ty

Bệnh viện đa khoa Đồng Nai có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu mua sắm thiết bị y tế, kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp hàng hóa theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện đa khoa Đồng Nai với các nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá

Bệnh viện đa khoa Đồng Nai (Địa chỉ: Số 02 Đường Đồng Khởi, phường Tam Hiệp, thành phố Đồng Nai).

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá

Họ tên: Hoàng Thị Toàn

Chức vụ: Nhân viên

Số điện thoại: (02518) 825 606

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: nhận trực tiếp hoặc qua bưu điện

Địa chỉ: Phòng Vật tư – Thiết bị y tế (P334), Bệnh viện đa khoa Đồng Nai (Số 02 Đường Đồng Khởi, phường Tam Hiệp, thành phố Đồng Nai). (Lưu ý: Có giấy giới thiệu khi gửi báo giá trực tiếp).

Quý công ty gửi đồng thời file mềm của bảng chào giá qua địa chỉ email: p.vattu.bvdkdongnai@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trước 16 giờ 30 phút ngày 24/7/2026.

(Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét).

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày kể từ ngày 24/7/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục thiết bị: (theo phụ lục đính kèm).

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện đa khoa Đồng Nai (Địa chỉ: Số 02 Đường Đồng Khởi, phường Tam Hiệp, thành phố Đồng Nai).

3. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng

- Hình thức thanh toán: chuyển khoản; đồng tiền thanh toán: VNĐ.

- Thời hạn thanh toán: Theo thỏa thuận trong hợp đồng.

4. Hồ sơ chào giá của nhà thầu gồm các tài liệu sau

- + Bảng chào giá có ký tên, đóng dấu (*theo biểu mẫu đính kèm*);
- + Báo giá thể hiện cụ thể mức % thuế VAT và số tiền thuế tương ứng;
- + Giá bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng...
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa, catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác (bắt buộc);
- + Hợp đồng tương tự gần nhất hoặc kết quả trúng thầu gần nhất tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Chất lượng hàng hóa: mới 100%, chưa qua sử dụng, năm sản xuất 2025 trở về sau, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.
- + Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng và không ít hơn thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Ban Giám đốc BV;
 - Website BV;
 - <https://muasamcong.mpi.gov.vn/>;
 - Lưu: VT, VTTBYT.
- (ToanHT)

GIÁM ĐỐC

Ngô Đức Tuấn

DANH MỤC

(Đính kèm Công văn số: /BVĐKĐN-VTTBYT ngày tháng năm 2026
của Bệnh viện đa khoa Đồng Nai)

Stt	Danh mục mời chào giá	ĐVT	Số lượng
01	Tủ sấy	Cái	01
02	Máy laser CO ₂	Máy	01
	Tổng cộng		02

A. TỦ SẤY (Số lượng: 01 cái)**I. Yêu cầu chung:**

- Chất lượng mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau
- Đạt tiêu chuẩn: ISO 9001, ISO 13485 (hoặc tương đương).
- Nguồn điện cung cấp: theo tiêu chuẩn điện áp Việt Nam.
- Môi trường hoạt động: phù hợp với điều kiện khí hậu, môi trường tại Việt Nam
- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng và không ít hơn thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

II. Cấu hình:

- Máy chính: 01 bộ
- Phụ kiện tiêu chuẩn:
 - + Khay sấy: 06 cái
 - + Bộ giá treo ống: 01 bộ
 - + Đèn cực tím: 01 cái
 - + Dây nối đất: 01 cái
 - + Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt: 01 bộ

III. Tính năng, thông số kỹ thuật hoặc tương đương:

* **Phạm vi ứng dụng:** sấy khô, bảo quản và khử khuẩn các vật liệu, dụng cụ y tế như: các loại ống thở, ống gây mê, bóng bóp, phổi giả, mặt nạ, tay dao mổ điện, bình làm ẩm ô xy, dụng cụ y tế khác... dùng trong bệnh viện.

*** Thông số kỹ thuật:**

- Dung tích buồng sấy: ≥ 850 lít.
- Loại 1 buồng sấy 2 cánh tủ.
- Vật liệu chế tạo khung và vỏ: Thép phủ sơn tĩnh điện
- Vật liệu chế tạo buồng sấy: thép không gỉ SUS 304
- Cửa tủ: Khung nhôm phủ sơn tĩnh điện, cửa kính trong suốt
- Gioăng cửa: Silicon chịu nhiệt
- Bộ giá treo ống dạng trượt sử dụng đồng thời cho: 35 ống
- Hệ thống đèn khử khuẩn bằng tia UV: $\geq 18W$

- Lưu lượng khí: 11,4 ~11,5 (m³/phút)
- Áp suất khí: 57~58 (mmHg)
- Bộ lọc HEPA loại bỏ các vật thể $\geq 0.3 \mu\text{m}$: H13 (tới 99,97%)
- Có từ 3 chương trình sấy
- Dải nhiệt độ sấy: Cài đặt trong khoảng từ nhiệt độ môi trường +5°C đến 45°C
- Độ đồng đều nhiệt độ: $\pm 3,0^\circ\text{C}$ tại 45°C
- Độ nhạy điều khiển: 0,1°C
- Nhiệt độ bảo vệ: Nhiệt độ sấy cài đặt + (3°C đến 5°C)
- Đơn vị nhiệt độ hiển thị: Độ C hoặc độ F (Tùy chọn)
- Dải thời gian trễ: Cài đặt trong khoảng từ 0 phút đến 99 giờ 59 phút
- Dải thời gian sấy: Dải thiết lập từ 0 phút đến 99 giờ 59 phút
- Hiển thị các thông số trên màn LED:
 - + Nhiệt độ sấy cài đặt, nhiệt độ cảnh báo, nhiệt độ thực trong buồng sấy
 - + Thời gian sấy còn lại
 - + Giờ, ngày trong tuần
 - + Báo lỗi: Cảm biến nhiệt độ bị lỗi, nhiệt độ sấy vượt quá nhiệt độ cài đặt
- Chức năng an toàn:
 - + Tự động ngắt nguồn thanh gia nhiệt khi đầu đo nhiệt độ bị lỗi hoặc nhiệt độ sấy vượt quá nhiệt độ cài đặt từ 3°C đến 5°C
 - + Chống rò rỉ điện, tự động ngắt nguồn khi dòng điện vượt quá mức cho phép bằng cầu dao tự động
 - + Đèn UV tắt khi mở tủ
- Khả năng chịu tải của khay sấy nếu xếp dàn đều: đến 25kg
- Nguồn điện: 220V $\pm$ 10%/50Hz
- Công suất tiêu thụ lớn nhất: 2280W
- Độ cách điện: $\geq 10 \text{ M}\Omega$

IV. Yêu cầu khác:

- Có giấy uỷ quyền bán hàng của hãng sản xuất. Cung cấp CO/CQ, đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng và hướng dẫn sửa chữa bản tiếng Anh và tiếng Việt.
- Giao hàng, lắp đặt tại nơi sử dụng.
- Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: Theo quy định của nhà sản xuất.
- Thời gian cung cấp hàng trong vòng 120 ngày kể từ ngày hiệu lực hợp đồng.

B. MÁY LASER CO₂ (Số lượng: 01 cái)

I. Yêu cầu chung:

- Chất lượng mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau
- Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 và FDA (hoặc tương đương).
- Nguồn điện cung cấp: theo tiêu chuẩn điện áp Việt Nam.

- Môi trường hoạt động: phù hợp với điều kiện khí hậu, môi trường tại Việt Nam
- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng và không ít hơn thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

II. Cấu hình:

- Thân máy chính: 01 cái
- Cánh tay khớp nối: 01 cái
- Tay cầm điều trị Fractional: 01 cái
- Tay cầm phẫu thuật: 02 cái
- Bàn đạp chân: 01 cái
- Phụ kiện chuẩn kèm theo: 01 bộ

III. Tính năng, thông số kỹ thuật hoặc tương đương:

- Loại Laser: Laser CO₂;
- Bước sóng: 10600 nm;
- Công suất: 1 – 40W
- Tay cầm Fractional:
 - + Năng lượng xung: 0,1-400 mJ
 - + Độ rộng xung: 0,1-10 ms
 - + Mật độ: 0,1-26mm
 - + Thời gian lặp lại: 1-20 lần
 - + 3 Chế độ quét: Tiêu chuẩn, Phân tán, Ngẫu nhiên
 - + 7 Hình dạng quét có thể được chọn để xử lý tối ưu: Hình chữ nhật, hình tam giác, hình lục giác, hình tròn, hình vuông, đường thẳng, hình elip
 - + Vùng điều trị: 20 x 20mm
- Tay cầm phẫu thuật:
 - + Loại tay cầm: f50 mm/f100 mm
 - + Chế độ hoạt động: Siêu xung / CW / Xung đơn
 - + Độ rộng xung: 0,5-1000 ms
- Hai đầu tip dùng cho tay cầm phẫu thuật tùy chọn
- Đầu tiêu cự f50 mm để cắt nhỏ và cầm máu thông thường
- Đầu tiêu cự f100 mm dành cho đường cắt thông thường và khả năng cầm máu cao
- Chùm tia ngấm: Laser bán dẫn đỏ, bước sóng: 650nm $\pm$ 10nm, công suất: 0,1mW~5mW
- Công suất đầu vào tối đa: $\geq 800W$;
- Cánh tay: Xoay 360° và cánh tay cân bằng lò xo nhẹ giúp vận hành linh hoạt hơn và giảm thiểu sự mệt mỏi của người vận hành.
- Không có vật tư tiêu hao.
- Refine+ là tia laser carbon dioxide tái tạo bề mặt da bằng chùm ánh sáng tập trung có bước sóng cụ thể 10600nm.

*** Các ứng dụng điều trị:**

Chế độ phẫu thuật

- Tồn thương sắc tố: Nevus sắc tố, Đốm sắc tố, Lentigo, Tăng sắc tố
- Bệnh tăng sản da: Nevus, Mụn cóc, Bệnh u mủ, Keratoses tiết bã

Chế độ Fractional

- Tái tạo bề mặt bằng laser: Tái tạo bề mặt da, Tinh lọc lỗ chân lông, Giảm nếp nhăn, Cải thiện tông màu & kết cấu
- Sẹo: Sẹo và Sẹo mụn, Sẹo phẫu thuật, Vết rạn da, Sẹo tăng sản

IV. Thông tin khác

- Có giấy uỷ quyền bán hàng của hãng sản xuất. Cung cấp CO/CQ, đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng và hướng dẫn sửa chữa bản tiếng Anh và tiếng Việt.
- Giao hàng, lắp đặt tại nơi sử dụng.
- Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: Theo quy định của nhà sản xuất.
- Thời gian cung cấp hàng trong vòng 120 ngày kể từ ngày hiệu lực hợp đồng.

Ghi chú: *Tính năng kỹ thuật nêu trên chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà cung ứng chào giá; bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong tính năng kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật. Do đó, Nhà cung ứng có thể chào giá những hàng hóa có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn.*

CÔNG TY:.....
ĐỊA CHỈ:
MÃ SỐ THUẾ:....
SỐ ĐIỆN THOẠI LIÊN HỆ:.....

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa Đồng Nai
Địa chỉ: Số 02 Đường Đồng Khởi, phường Tam Hiệp, thành phố Đồng Nai.
Theo Công văn mời chào giá số: /BVĐKĐN-VTTBYT ngày tháng năm 2026 của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

Stt	Tên hàng hóa	Mã hàng hóa (Model)	Hãng/ Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Xuất xứ	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Năm sản xuất	Mã HS của hàng hóa	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thuế VAT (...%)	Thành tiền sau thuế VAT (VNĐ)
						Đính kèm phụ lục chi tiết						(Ghi rõ % VAT và số tiền tương đương)	

- Báo giá này có hiệu lực trong vòng 180 ngày kể từ ngày 24/7/2026.
- Chúng tôi cam kết:
 - + Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
 - + Giá trị của thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
 - + Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Ngày... tháng... năm
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên và đóng dấu)